

Số: 15 /2023/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định danh mục, thời gian tính hao mòn
và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản
cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố
định tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho
doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 292/TTr-STC ngày
29 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn
tài sản cố định vô hình (trừ thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập); danh mục
tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Bình.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản
Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội.

b) Doanh nghiệp được Nhà nước giao quản lý tài sản cố định không tính
thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái
Bình.

Điều 2. Quy định danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình (trừ thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập); danh mục tài sản cố định đặc thù

1. Danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình (trừ thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập) (Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).

2. Danh mục tài sản cố định đặc thù (Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định này).

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2023 và thay thế Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành quy định danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Bình.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các doanh nghiệp được Nhà nước giao quản lý tài sản cố định không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *my*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Thái Bình, Đài PTTH Thái Bình;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTT.

ds

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Thận





**QUY ĐỊNH DANH MỤC, THỜI GIAN TÍNH HAO MÒN
VÀ TỶ LỆ HAO MÒN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH**

(Kèm theo Quyết định số: 15 /2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2023
của UBND tỉnh Thái Bình)

STT	DANH MỤC	THỜI GIAN TÍNH HAO MÒN (năm)	TỶ LỆ HAO MÒN (% năm)
I	Quyền tác giả		
	- Kịch bản các loại	25	4
	- Các quyền tác giả khác	25	4
II	Quyền sở hữu công nghiệp		
	- Bằng độc quyền sáng chế	20	5
	- Bằng độc quyền giải pháp hữu ích	10	10
	- Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp	5	20
	- Giấy chứng nhận đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn	10	10
	- Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu, tên thương mại	10	10
III	Quyền đối với giống cây trồng		
	- Quyền đối với giống cây lúa	5	20
	- Quyền đối với giống cây khác	5	20
IV	Phần mềm ứng dụng	5	20
V	Tài sản cố định vô hình khác (trừ quyền sử dụng đất)	5	20

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**



PHỤC LỤC SỐ 02

QUY ĐỊNH DANH MỤC TÀI SẢN CỐ ĐỊNH ĐẶC THÙ

(Kèm theo Quyết định số: 15 /2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2023
của UBND tỉnh Thái Bình)

STT	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG
I	Hiện vật trưng bày trong bảo tàng	
	- Máy bay Mic 21, số hiệu 5121. Đ.c Phạm Tuấn - Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, quê xã Quốc Tuấn, Kiến Xương thuộc Sư đoàn 921 - Bộ tư lệnh Phòng không không quân đã từng lái loại máy bay này bắn rơi máy bay B52 của Mỹ đêm 27/12/1972	01
	- Xe tăng 843 - do Đại đội trưởng Bùi Quang Thận, quê xã Thụy Xuân, huyện Thái Thụy, chỉ huy tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh - người cắm cờ trên nóc dinh Độc Lập vào hồi 11h ngày 30/4/1975	01
	- Pháo mặt đất 85 ly - Của đơn vị C2 bộ đội Thái Bình trực chiến tại bờ biển Tiền Hải, bắn cháy 2 trực hạm Mỹ ngày 17/5/1972 và ngày 08/8/1972	01
	- Pháo 105 ly - chiến lợi phẩm của Trung đoàn 48, Sư đoàn 320 cùng Tiểu đoàn 705, trong trận đánh bắt Chợ Cống, xã Thái Thịnh, Thái Thụy đêm ngày 7 rạng sáng ngày 08/02/1952	01
	- Pháo cao xạ 37 ly - Của hạm đội dân quân gái C4 huyện Tiền Hải, Thái Bình, bảo vệ mục tiêu Cống Lân đã bắn rơi 2 máy bay giặc Mỹ vào ngày 31/3/1968 và ngày 12/7/1972	01
	- Pháo 122mm K 31/37 - do Liên Xô chế tạo, đã được bộ đội Quân khu III sử dụng trong chiến đấu bảo vệ vùng biển Quân khu trong kháng chiến chống Mỹ	01
	- Pháo mặt đất 75 ly - của dân quân tự vệ xã Đông Minh, huyện Tiền Hải, phối hợp cùng đơn vị F178 Quân khu tả ngạn bắn cháy 1 trực hạm Mỹ ngày 16/9/1972	01
	- Bộ phóng tên lửa DVINA - do đ/c Phạm Trường Uy - Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, quê xã Vũ Lạc, huyện Kiến Xương, Tiểu đoàn trưởng tên lửa thuộc E236 - F367, Bộ tư lệnh Phòng không không quân đã trực tiếp điều khiển và chỉ huy bắn rơi 31 máy bay Mỹ trong đó có 2 pháo đài bay B52 bị bắn rơi ngày 02/4/1972 và ngày 28/8/1972	01
	- Súng thần công	05
	- Xe ô tô của anh hùng Trần Văn Lai, biển số EL-6899	01